

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02** /2024/QĐST-VDS

Châu Thành, ngày 31 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Mai Đình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Ông Phan Thanh Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 327/TLST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 327 /2024/QĐST-VDS ngày 18 tháng 01 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Hồ Thị N**, sinh năm 1967

Địa chỉ: 161, **ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 23/11/2023 và tại phiên họp, bà **Hồ Thị N** trình bày:

Bà và ông **Trần Văn P** (chồng tôi đã chết ngày 11/01/2023) có con chung là anh **Trần Minh C**. Từ nhỏ, anh **C** đã bị khuyết tật thần kinh, nên hầu hết mọi sinh hoạt của **C** đều do gia đình bà chăm lo. Anh **C** từng được gia đình cho đi học tại **Trung tâm khuyết tật tỉnh B** nhưng không lên lớp được nên nghỉ ở nhà, hưởng trợ

cấp xã hội tại địa phương. Hàng ngày, anh C phụ được các công việc đơn giản, ăn uống và vệ sinh cá nhân kém, đêm ít ngủ. Sau khi chồng bà chết, thì anh C vẫn sinh sống cùng bà và do bà trực tiếp chăm sóc. Bản thân C không có vợ con. Theo kết quả giám định của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B thì anh Trần Minh C bị mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Minh C mất năng lực hành vi dân sự; Mục đích bà yêu cầu nhằm làm thủ tục phân chia quyền sử dụng đất do chồng bà để lại.

Tại đơn yêu cầu, bà N có yêu cầu Tòa án tuyên bố anh C mất năng lực hành vi dân sự và cử bà là người giám hộ cho anh C nhưng nay bà N thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu Tòa án tuyên bố anh C mất năng lực hành vi dân sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm:

Căn cứ vào Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần ngày 04/01/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B đối với anh Trần Minh C như sau: Về y học đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng/ hội chứng Down (F72/Q90-ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, việc bà Hồ Thị N yêu cầu tuyên bố anh Trần Minh C mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở và căn cứ nên chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nhận định:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được kiểm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nhận định:

[1] Tại đơn yêu cầu ngày 23/01/2023, bà Hồ Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Minh C mất năng lực hành vi dân sự và cử bà là người giám hộ cho anh C. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Anh Trần Minh C có nơi cư trú tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. Theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu nêu trên

của bà **N** là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

[2] Về việc yêu cầu tuyên bố anh **C** mất năng lực hành vi:

[2.1] Bà **Hồ Thị N** cho rằng: Anh **C** bị bệnh tâm thần phân liệt, ăn uống vệ sinh kém cần người phụ chăm sóc.

[2.2] Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 10/KL-VPYTW ngày 04/01/2024 của **Viện Pháp y tâm thần trung ương B** đã kết luận đối với anh **Trần Minh C** như sau:

Về y học đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng/ hội chứng Down (F72/Q90-ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

[2.3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp tâm thần. Do vậy, việc bà **N** yêu cầu tuyên bố anh **Trần Minh C** mất năng lực hành vi dân sự, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về việc cử người giám hộ: Bà **N** thay đổi yêu cầu, không yêu cầu Tòa án cử bà **N** làm người giám hộ cho anh **C** nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **N** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về việc giải quyết việc dân sự là phù hợp với những nhận định nêu trên và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 27, 35, 39, 149, 361, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12 và Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của bà **Hồ Thị N**

1/ Tuyên bố: Anh **Trần Minh C** - Sinh năm: 1995, địa chỉ nơi cư trú: 161, **ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Hồ Thị N** phải nộp lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001648 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà **N** đã nộp xong lệ phí.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn mười ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn mười ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày ra quyết định./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã An Hiệp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Hoàng Thị Tuyết